





gặp nhau tại giảng đường Propédeutique, trong giờ nghỉ giữa giờ, năm sáu đầu tiên của phòng, có khi tại bàn của Lữ, Hồ Ngọc Nhân, hay trao đổi vài thông tin cần thiết. Hai anh chàng gorilles, chắc đã được báo trước, đứng xa xa hút thuốc, để chúng tôi yên.

Một ngày tháng bảy, JECU Liên Hợp quốc chúng tôi đi thăm trại cùi và nhà thờ giảng đường diên Chơn Quán. Mọi người góp mặt ở đây, làm chi phí lát vữa, và ăn trưa. Số tiền không nhiều, hơn ba tô phở vào tháng bảy, để vào ngân quỹ khiêm tốn của sinh viên còn lãnh lương cha mẹ. Lữ, Hồ Ngọc Nhân đưa cho tôi một trăm đồng, trước mặt Cấn, nói là tiền của “maman cho Hồ”, nhưng “tiền là bên viên bên Thanh Nữ Công Hòa, không đi với tôi toa đũa.” Tôi nhận tiền, cảm ơn, rồi nói nhào vào tai Cấn: “Nhờ thầy cũng hay. Có Thầy tham gia, hai gorilles phải theo, phải phải, mà trông ngầu lắm!”

Hôm bảy, tất cả chúng tôi, khoảng bốn chục người, chia nhau lên hai xe buýt, tuyến đường Chơn Quán Thành-Trại Hợp Đới. Học túc, có xe hơi riêng, như hai chị em Anh Thơ, Hồ Ngọc Thơ, hay “đôi ca” Đỗ Sĩ Hoàng Ngọc Tuấn. Thầy tập hợp các sinh viên Y khoa, trang bị nghe và túi cứu trợ, do Đình Hà hợp đồng, làm công tác khám bệnh, phát thuốc. Thầy ăn uống do Rosa đi mua. Thầy vẫn nghe guitar và một số ca sĩ mồm non, do các cô bên Đỗ phải trách, trong số có Yvette Trần Trung, đang ở Pháp. Bùi Thế Cấn làm thầy như, Nguyễn Ánh Tuyết phải.

Đầu tiên chúng tôi thăm nhà thờ giảng đường diên. Toàn đàn ông. Vài ông, tóc dài rũ rượi, bị u diên nhều u mãn rớt... diên, như xé áo xé quần, rú lên như ngàng còi kinh dị, khiến các cô sợ quá, mặt mày tái mét. Nhưng đa số hiền lành đứng nhìn chúng tôi đi qua, vẻ thản nhiên, ngây ngốc. Tôi cười, chào, hỏi thăm, hỏi vấn vô cớ. Rồi cố toán chuyện sang thăm trại cùi. Thói quen nghề nghiệp, Đình Hà phát sẵn mấy chai alcohol, để tùy nghi. Bệnh nhân rớt đông, sống theo khu, gồm có con nít, trông rớt thì nghiệp. Tôi không lạ với cảnh này, vì gần xóm tôi ở Nha Trang, khu Lạc Thiển, cũng có một trại cùi do các tu sĩ dòng Franciscains sáng lập và đem nhiêm, nhưng lúc này tôi còn như, chỉ là một khán giả bàng quan, đứng ngàng tò mò đứng nhìn vào qua hàng vòng rào kẽm gai dày. Bấy giờ, lên đầu tiên có dịp thầy tập như ngàng thân hình gầy còm, ló lói, như ngàng bàn tay, bàn chân co quắp, học một ngón, như ngàng cốp một mẩu đũa, mù lòa. Và lòng dâng tràn một niềm cảm thông vô hạn. Thầy tập bắt đầu khám, phát thuốc cho hàng bệnh nhân cùi bệnh cúm, đau đầu, sưng mũi, do trại ngàng trại giữa thì u, yêu cầu. Các cô tập hợp hàng cháu bé nhỏ, phát kẹo, tập chúng hát theo hàng đàn guitar của Nguyễn Ánh Tuyết, vỗ tay, rồi cười nói ngàng với nhau. Vài cháu chơn bệnh nhiêm bệnh, mặt mày trông rớt sáng sủa, thông minh, phải theo sống chung với cha mẹ.

Tháng sáu 1963, mãi trước ngàng. Bùi Thế Cấn, Nguyễn Ngọc Minh Châu đưa Cấn Nhân lên mặt khi. Tôi rớt oral chơn chơn Văn chơn ngàng Quốc âm, bắt buộc cho sinh viên Văn khoa Pháp-Anh, vì trong buổi thì vấn đáp với giáo sư Văn ngàng Hồ Ngọc Sơn tôi không như Tôn Thất Tông và Phan Văn Trông ông nào theo Tây, ông nào chơn ngàng Tây, và đem thầy ông này cảm vào cảm ông kia. Với giáo sư Bùi Cấn, kết quả còn tốt hơn, tôi không biết chi tiết bên câu chuyện Nôm của thi sĩ Tuy Lý Văn ngàng, đứng chơn chơn như Tôn Hồ, nhìn thầy cười cười tài. Phải thì là hai môn vấn đáp này. Còn như ngàng tiên nga “trong đám xuân xanh này”, mà tôi đã kể tên ở trên, chơn có ai “theo chơn ngàng bên cuống chơn”, như trong thơ Hàn Mặc Tử, nhưng đã lên lên đi du học Pháp một cách lạ ngàng lạ năm tháng hai, tháng ba. Cấn ra Huế, tôi về quê Nha Trang, dạy tại Collège français môn Văn văn cũng như cái chơn ngàng Văn chơn ngàng Quốc âm khó ác ôn này.

Không bao giờ tôi gặp lại Lữ, Hồ Ngọc Nhân, đã bị bệnh mặt, từ ngày cô tập ngàng JECU chúng tôi một trăm đồng. Tôi biết cô cũng đã đưa Propédeutique, qua bên niềm yêu thích dân tộc của trước ngàng, với tên chính thức, đứng đứng: Anne-Véronique Ngô Đình Lữ, sinh năm 1945. Chỉ nhận số mặt ngày leo thang. Khi ngàng học chính trại gia tăng. Sinh viên và Phải tập xu ngàng đứng ngàng hàng ngày. Cần sát

dàn chào vớ i cúi, lữ u đở n cay. Nhợ ng tở báo chui chớ i thỏ m tở chớ đở. Làm tở rỏ t quan tâm vì, qua Lữ Thợ y, cở m tình cở a tở vớ i cở Diở m rỏ t sâu nợ ng, không nhợ mỏ t vài bở n JECU khác. Tở lữ mỏ hiở u rỏ ng thỏ nào bàn tay lông lá cở a ngỏ i Mỏ cũng đã nhúng vào nỏ i bở Viở t Nam. Nhợ ng tở tin tở ng và cở u mong cở Diở m sỏ vớ t qua hỏ t nhợ lữ n đở o chánh hỏ t 1960. Thỏ i gian sau đở, nhiở u bở n cở xỏ y ra, đở n đở p. Lữ u đở n nỏ tở i đỏi phát thanh Huở. Thỏ ng tở a Thích Quở ng Đở c tở thiêu. Nỏ sinh viên Quách Thỏ Trang bở u tình bở cở nh sát bở n chỏ t tở i chỏ Bùng Binh Sài Gòn. Rỏ i đở o chánh. Ngày 2/11/1963, nghe tin hai anh em cở Diở m bở giở t, ba tở chỏ y nỏ c mỏ t và trong giở kinh tở i ba bở t cở nhà đở c thêm kinh cở u hỏ n cho hai cở. Còn tở tở nhiên thợ y buở n vô hỏ n, suỏ t mỏ y bở a, mỏ c dù chỏ a hỏ lãnh đở c mỏ t tí n mỏ a mỏ c nào tở chỏ đở. Lúc y Lữ Thợ y đang ở ngoỏ i quỏ c vớ i mỏ trong chuyở n công du giở i đở c. Liở n sau đở o chánh, các phỏ n tở ng chia nhau tiở n thỏ ng cở a CIA, nhợ y đở m thỏ giở n, phá bở các ở p chiở n lỏ c. Báo chí, sách vở (cở a anh chàng Hoàng Trỏ ng Miên nào đở chỏ ng hỏ n) mỏ chiở n đở ch bở nhợ gia đờnh hỏ Ngô, và bà Nhu, Lữ Thợ y cũng bở dính miở ng. Nào là bà Nhu có mỏ t chiỏ c ghỏ khích đở c, trong dinh Đở c ở p, nhợ ng sỏ thỏ t đở chỏ là chiỏ c ghỏ làm rỏ ng thợ y trong phòng nha sĩ. Nào là ông Nhu bở t ở c. Nào là bà Nhu tở tình vớ i cở Diở m, vớ i ông tở ng này, ông tở ng nỏ. Nào là Lữ Thợ y có nhiở u bở, kỏ cỏ mỏ t anh ngỏ i Nhỏ t, Lữ Thợ y thỏ t tình, hỏ c Văn Khoa, chỏ ghi danh, không đở n ở p mà cũng có bở ng, v.v... Tở đở c và thợ y buở n nỏ. Vô lý quá, vớ y mà dân chúng ít hỏ c hỏ c quá khích vớ n tin, thỏ mỏ i kỏ lỏ. Thỏ cũng giở ng nhợ dân quê miở n Bỏ c mỏ i mỏ y năm sau, đã ném đá vào sĩ quan cở i tở o chúng tở mỏ t cách thỏ t tình, nguyở n rỏ a chúng tở là “quân mỏ i rỏ giở t ngỏ i, ăn thỏ t con nít, hiở p dâm phỏ nỏ.”

Công viở c và đở i quân ngũ làm tở quên Ngô Đình Lữ Thợ y. Kỏ niở m vớ i JECU nhợ ng ngày có cô cũng đở n phai theo thỏ i gian.

2. Cho đở n đở u năm 1967. Bở n năm sau. Tở đở c tăng phái cho Tiở u đòan 4/44 Bỏ Binh trong chiở n đở ch Bình Đở nh Nông Thỏn tở i quỏ n Thiở n Giáo (Ma Lâm cũ), nỏ i tiở ng nguy hiỏ m, thuỏ c tở nh Phan Thiỏ t. Ngày đở hành quân tìm đở ch, qua các thỏn xóm, đởm đỏng quân ven rỏ ng, mỏ c vớ ng giở a hai thân cây nỏ m nghe tiở ng đở i bác ở m ở xa xa, nhìn hỏ a châu tở ng hỏ i loé sáng trên ngỏ n Tả Dỏm, mà thỏ ng cho kiở p lính trỏng nay đây mai đở, trỏ c đở n cái chỏ t cở n kỏ. Mỏ t buở i trỏ a, tở đang nói chuyở n vớ i ông Đỏ i úy Tiở u đòan trỏ ng, mỏ t viên đở n rít ngang nón sỏ t, cách đở u tở mỏ t đở ng tở, xuyên ngay cở binh nhỏ t H., mang máy truyở n tin PRC 25 đở ng gỏ n đở, làm anh gỏ c chỏ t tở i chỏ. Tên du kích bở n sỏ vớ t bở chỏ y, bở lính Tiở u đòan rỏ t theo và lãnh trỏ n mỏ t trỏng carbine, phỏ i thỏy. Mỏ t ngỏ i lính, bà con cở a H., giở n đở chỏ i thỏ và muở n xỏ o tai tên này đở trỏ thù, tở phỏ i khuyở n ngăn mỏ i, mỏ i thỏi. Cở nh tở ng quá thỏ m cho bên này, bên kia. Tở nghĩ thêm, nhợ ng ngỏ i lính chiỏ n miở n Nam, hỏ n ai hỏ t, là nhợ ng ngỏ i thỏ c sỏ yêu chuở ng hòa bình, và vì yêu chuở ng hòa bình hỏ phỏ i hy sinh mỏ ng sỏ ng đánh đở i giỏ c xâm lỏ c tở Miở n Bỏ c. Nỏ u phỏ i chỏ ng đở i chiỏ n tranh thì hỏ mỏ i là nhợ ng ngỏ i có quyở n lên tiở ng trỏ c tiên, chỏ không phỏ i nhợ ng anh làm thỏ, làm nhỏ c ở m ở ở hỏ u phỏ ng, sỏ chỏ t, trỏ n quân đở ch, núp bóng các ông sĩ quan văn phòng cao cở p mê văn nghỏ, đở mà gỏo thét ngỏ ng chém giở t, nỏ i vòng tay lỏ n, tay nhỏ. Rỏ i tở i sao lỏ i phỏ n chiỏ n mỏ t chiỏ u? Tở i sao không ra Bỏ c kêu gỏ i Hỏ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp ngỏ ng gỏy hỏ n và tở n công miở n Nam? Tở i sao chỏ to mỏ m lên án miở n Nam là nỏ i đỏ cho hỏ cở m ăn, áo mỏ c, tở do sáng tác, tở do phỏ n bở i? Bao nhiởu câu hỏ i cở lỏ n quỏ n trong tở i, cho mỏ i đở n hôm nay, khi nhợ ng đòng nhỏ c đòng thỏ gỏp phỏ n làm mỏ t nỏ c ở y vớ n còn đở c yêu chuở ng, mê man, và các tác giở đở c thỏ i bở ng ở ng đở đở lên tở n mây xanh.

Trỏ lỏ i vớ i Ngô Đình Lữ Thợ y. Mỏ t ngày cuở i tuở n và cuở i tháng 4, 1967, tở cùng vớ i vài sĩ quan bở n đở c phép lên Phan Thiỏ t, cách Thiỏ n Giáo khoỏ ng mỏ i lỏm cây sỏ, đở nghỏ xỏ hỏ i qua đởm, và nhỏ u bia. Tở i quán bánh cởng “còn ở t sỏ n sỏ t”, chúng tở gỏ i mỏ i ngỏ i hai tở, mỏ i

tôi hai m&#223;i l&#223; cái, đ&#223; đ&#223;y n&#223;c m&#223;m, ăn cho b&#223; nh&#223;ng b&#223;a c&#223;m s&#223;y, đ&#223; h&#223;p ng&#223;n đ&#223;n t&#223;n óc. Tôi mua m&#223;t t&#223; nh&#223;t báo, và gi&#223;t mình đ&#223;c tin Lữ Thợ y đã ch&#223;t trong m&#223;t tai n&#223;n xe h&#223;i t&#223;i Pháp, chính xác t&#223;i Longjumeau, vùng Essonne, ngo&#223;i ô Paris. Ch&#223;t t&#223;i ch&#223;. Lúc &#223;y cô v&#223;a hai m&#223;i hai tu&#223;i. Bài báo k&#223;, ban đ&#223;m, cô lái xe nh&#223; và b&#223; m&#223;t camion ng&#223;c chi&#223;u h&#223;c th&#223;ng, đ&#223;u xe c&#223;a cô nát b&#223;y. Sau này, đ&#223;c trên t&#223; Time, s&#223; Friday April 21, 1967, th&#223;y cũng đ&#223;ng đ&#223;ng tin &#223;y.

M&#223;c đ&#223;u tình c&#223;m c&#223;a tôi đ&#223;i v&#223;i cô, và ng&#223;c l&#223;i, ch&#223;a bao gi&#223; th&#223;m thi&#223;t, g&#223;n bó, đ&#223;ng đ&#223;y, đ&#223; đ&#223; nh&#223;ng gi&#223;t l&#223; tr&#223;o đ&#223;ng ch&#223;a, nh&#223; trong m&#223;t n&#223;ng k&#223; n&#223; T&#223;m Đ&#223;ng làm đ&#223;m v&#223;t áo xanh c&#223;a ng&#223;i Giang Châu T&#223; Mã thu&#223; tr&#223;c, tôi v&#223;n th&#223;y bàng hoàng, xao xuy&#223;n. Tôi b&#223; đ&#223; b&#223;a nh&#223;u đã bao lâu ch&#223; đ&#223;i, ng&#223;i th&#223;ng ng&#223;i, nghĩ đ&#223;n nh&#223;ng k&#223; ni&#223;m th&#223;i sinh viên, JECU, nh&#223;ng bu&#223;i h&#223;p, nh&#223;ng bài th&#223; tình l&#223; m&#223;c và l&#223;i ph&#223; bình nh&#223;ng ký c&#223;a cô, m&#223;t tr&#223;m đ&#223;ng “maman cho”. Đ&#223;m v&#223;, qua c&#223;a s&#223; khách s&#223;n, tôi nhìn tr&#223;i xanh th&#223;m không g&#223;n mây và n&#223;a m&#223;nh trắng m&#223;i m&#223;c vàng úa trên ng&#223;n núi T&#223; D&#223;m mà nh&#223; câu th&#223; c&#223;a M&#223;c Đ&#223;nh Chi khóc n&#223;ng công chúa Tàu: Y! Vân tán, tuy&#223;t tiêu / Hoa tàn, nguy&#223;t khuy&#223;t (Ôi! Mây t&#223;n, tuy&#223;t tan / Hoa tàn, trắng khuy&#223;t).

3. Hai tháng sau, tôi đ&#223;c l&#223; nh&#223; thuy&#223;n chuy&#223;n đ&#223; Qui Nh&#223;n. Tôi đ&#223;p chuy&#223;n bay Air VN đ&#223;n Sài Gòn tr&#223;c, đ&#223; tr&#223; ch&#223;i vài h&#223;m, r&#223;i v&#223; Nha Trang ngh&#223; phép m&#223;t tu&#223;n, tr&#223;c khi ra Qui Nh&#223;n đ&#223;o nh&#223;m đ&#223;n v&#223; m&#223;i. Hành trang là túi ba lô và cây carbine đeo vai, cây Colt bên hông, và b&#223; quân ph&#223;c m&#223;c trên ng&#223;i. Trong chuy&#223;n bay có m&#223;t s&#223; sĩ quan tr&#223; t&#223; các đ&#223;n v&#223; tác chi&#223;n v&#223;, cũng trang b&#223; t&#223;n r&#223;ng nh&#223; tôi, báo h&#223;i các cô ti&#223;p viên ph&#223;i gom h&#223;t súng l&#223;i, đ&#223;m c&#223;t đ&#223; m&#223;t n&#223;i phía sau phi c&#223;. T&#223;i phi tr&#223;ng Tân S&#223;n Nh&#223;t, đ&#223;ng đ&#223;ng ch&#223; taxi, tôi b&#223;t ng&#223; th&#223;y Thái Tuy&#223;t Lê cũng t&#223; chuy&#223;n Air France xu&#223;ng. Tôi h&#223;i đ&#223;n:

- Tuy&#223;t Lê ph&#223;i không? Toa v&#223; t&#223; Pháp? Không ai đón sao?

- Không, moa không báo tr&#223;c ngày gi&#223;, mu&#223;n dành ng&#223;c nh&#223;n cho gia đ&#223;nh.

Tuy&#223;t Lê, ng&#223;i Hu&#223;, c&#223;u JECU m&#223;c đ&#223;u ngoài Công giáo, là em bà ch&#223; ti&#223;m kem Phi Đ&#223;p, ch&#223; B&#223;n Thành-Tr&#223;n H&#223;ng Đ&#223;o, du h&#223;c Pháp t&#223; năm th&#223; ba Văn Khoa. Tay b&#223;t m&#223;t m&#223;ng, tôi m&#223;i Tuy&#223;t Lê đi chung chuy&#223;n taxi v&#223; thành ph&#223;. Trong xe, Tuy&#223;t Lê nhìn tôi đ&#223;m đ&#223;m, t&#223; m&#223;t c&#223; khen, “toa trông đ&#223;n, nh&#223;ng có v&#223; nam nhi, hùng dũng, khác v&#223;i h&#223;i còn là th&#223; sinh.” “Đ&#223; nh&#223;n, tôi v&#223;nh m&#223;t đ&#223;p, b&#223;t ch&#223; c&#223; ngh&#223; sĩ Hùng C&#223;ng, lính mà em!” C&#223; hai cùng c&#223;i vui.

Câu chuy&#223;n xoay quanh b&#223;n cũ bên đ&#223;o, bên này, và tôi đ&#223;c bi&#223;t Irène Ph&#223;ng Tiên h&#223;c &#223; Grenoble, quê h&#223;ng c&#223;a Stendhal, tác gi&#223; mà tôi yêu m&#223;n t&#223; th&#223;i còn h&#223;c t&#223;i Jean-Jacques Rousseau. R&#223;i cái ch&#223;t c&#223;a Ngô Đình Lữ Thợ y. Đ&#223;i sang ti&#223;ng Pháp, đ&#223; tài x&#223; taxi không nghe hi&#223;u, Tuy&#223;t Lê k&#223;:

- T&#223;i Paris, t&#223;i moa có đi vi&#223;ng xác Lữ Thợ y và đ&#223; l&#223; c&#223;u h&#223;n và đ&#223;a nó ra nghĩa trang. Đ&#223;u Lữ Thợ y b&#223; kính tr&#223;c c&#223;t g&#223;n lia c&#223;. Khi li&#223;m, đ&#223;c kh&#223;u l&#223;i và qu&#223;ng b&#223;ng chi&#223;c khăn l&#223;a màu thiên thanh, trông m&#223;t nó đ&#223;p quá, thanh th&#223;n nh&#223; m&#223;t thiên th&#223;n. Bà Nhu t&#223; Rome bay sang, ôm xác con mà khóc ng&#223;t, khi&#223;n t&#223;i moa cũng khóc theo. Chi&#223;c xe b&#223; n&#223;n là chi&#223;c Peugeot còn m&#223;i do T&#223;ng giám m&#223;c Ngô Đình Th&#223;c mua cho Lữ Thợ y. Tài x&#223; xe poids lourd không vi&#223;c gì c&#223;, b&#223; th&#223;m v&#223;n qua loa, r&#223;i cho v&#223;.

Tôi h&#223;i:

- Lữ Thợ y h&#223;c môn gì &#223; Paris?

- Tr&#223;ng Lu&#223;t.

- T&#223;i toa có g&#223;p Thợ y l&#223;n nào tr&#223;c đ&#223;?

- Th&#223;nh th&#223;ng. Thợ y v&#223;n gentille (đ&#223; th&#223;ng) nh&#223; tr&#223;c kia.

Tôi b&#223;ng th&#223; dài:

- T&#223;i nghi&#223;p nó quá! Đ&#223;ng là h&#223;ng nhan b&#223;c ph&#223;n!

Xe ng&#223;ng tr&#223;c ti&#223;m kem Phi Đ&#223;p. Tuy&#223;t Lê giành tr&#223; ti&#223;n, m&#223;i tôi vào ch&#223;i, ăn kem.

## Ngô Đình Lữ Thợ y, Hoàng Nhan Mạnh Yếu

Tên: Kim Thanh Nguyen Kim Quý, SQCH  
Số: Ba, 18 Tháng 1 Năm 2011 09:26

---

Nhưng tôi thoái thác, “thôi, toa mới vậy, cần giúp gia đình, đừng đi khác”, rồi xách túi ba lô và cây súng lên đường về quê, gặp chị Bích Liên ở nhà ông bác họ ở đường Nguyễn Trãi.

4. Nếu còn sống, năm nay Lữ Thợ y cũng đã 66 tuổi. Quá khổ xa rồi, nhưng khi nghĩ về tình bạn này, tôi vẫn thấy lòng bối rối, bối rối không thôi. Tôi vẫn nhớ lời cô “la ruy” tôi mất lòng vì những bài thơ tình làm tuyệt vọng. Và hôm nay tôi sẽ nói câu thơ ngày đó:

*C'est bien toi que je regrette*

~~~~~ *Ce n'est pas le rêve par toi brisé*

~~~~~ *(Chính em mà anh tiếc nuối)*

~~~~~ *Không phải vì em vì em vẫn tan)*

Nhưng trong mắt nghĩa nào, vì mang bệnh kinh niên lãng mạn, tôi nghĩ rằng mình nhân Ngô Đình Lữ Thợ y mất sớm như vậy cũng hay. Đừng bao giờ cho thế gian thợ y tóc mình bạc màu.

Portland, 1/2011